

Số: 3664 /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 19 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Đề án thăm dò đánh giá trữ lượng và
chất lượng khoáng sản đối với các điểm mỏ cát trên các sông thuộc
địa bàn thành phố Hà Nội**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;
Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;
Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
Căn cứ Thông tư 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;
Căn cứ Thông tư số 01/2016/TT-BTNMT ngày 13/01/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về công tác thăm dò cát, sỏi lòng sông và đất, đá làm vật liệu san lấp;
Căn cứ Quyết định số 6572/QĐ-UBND ngày 09/12/2014 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Dự án điều chỉnh bổ dung quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2020;
Căn cứ Thông báo số 951/TB-UBND ngày 16/8/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về kết luận của tập thể lãnh đạo UBND thành phố về kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với các mỏ cát thuộc địa bàn thành phố Hà Nội;
Căn cứ Văn bản 467/HĐND-VP ngày 15/9/2017 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về việc cho ý kiến về chủ trương thực hiện thăm dò, đánh giá trữ lượng khoáng sản cát để đấu giá khoáng sản cát tại các mỏ đã có quy hoạch trên các sông thuộc địa bàn thành phố Hà Nội;
Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 2502/TTr-STNMT-KS ngày 02/4/2018; các Công văn: số 3977/STNMT-KS ngày 17/5/2018 và số 4114/STNMT-KS ngày 23/5/2018; của Liên Sở: Tài chính - Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 4147/TTrLS:TC-TNMT ngày 20/6/2018,

kèm theo Hồ sơ Đề án thăm dò, đánh giá trữ lượng, chất lượng khoáng sản đối với các điểm mỏ cát trên các sông thuộc địa bàn thành phố Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Đề án thăm dò, đánh giá trữ lượng, chất lượng khoáng sản đối với các điểm mỏ cát trên các sông thuộc địa bàn thành phố Hà Nội (Đề án chi tiết đính kèm), gồm các nội dung chính như sau:

1. Thời gian thực hiện Đề án: 2018 – 2020. Cụ thể như sau:

a. Giai đoạn 1: Năm 2018 tiến hành thi công thăm dò và lập báo cáo kết quả thăm dò 05 mỏ đầu tiên nhằm xây dựng kế hoạch đấu giá để có cơ sở báo cáo UBND Thành phố tổ chức đấu giá các năm tiếp theo, gồm:

STT	Điểm mỏ	Cốt thăm dò	Diện tích (m ²)	Ghi chú
1	Cổ Đô	4	1.566.200	Cốt thăm dò theo quy hoạch đã được phê duyệt tại Quyết định số 6572/QĐ-UBND ngày 09/12/2014 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội
2	Thanh Chiểu	1	334.800	
3	Châu Sơn	1	169.300	
4	Tây Đằng	4	825.800	
5	Thượng Cát	1	354.600	
Tổng			3.250.700	

b. Giai đoạn 2: Năm 2019, dự kiến tiến hành thi công thăm dò và lập báo cáo kết quả thăm dò 9 điểm mỏ tiếp theo, gồm:

STT	Điểm mỏ	Cốt thăm dò	Diện tích (m ²)	Ghi chú
1	Vĩnh Khang	4	1 075 800	Cốt thăm dò theo quy hoạch đã được phê duyệt tại Quyết định số 6572/QĐ-UBND ngày 09/12/2014 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội
2	Vân Hà	4	400 000	
3	Chu Phan	4	1 650 000	
4	Chu Phan 1	4	300 000	
5	Thạch Đà 1	4	400 000	
6	Hồng Hà	4	453 600	
7	Hồng Vân	2	40 000	
8	Tự Nhiên	2	22 900	
9	Hồng Thái	1	150 000	
Tổng			4 492 300	

c. Giai đoạn 3: Năm 2020, dự kiến tiến hành thi công thăm dò và lập báo cáo kết quả thăm dò 9 điểm mỏ còn lại, gồm:

STT	Điểm mỏ	Cốt thăm dò	Diện tích (m ²)	Ghi chú
1	Kiều Mộc	1	132 300	Cốt thăm dò theo quy hoạch đã được phê duyệt tại Quyết định số 6572/QĐ-UBND ngày 09/12/2014 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội
2	Phú Châu	4	1 035 800	
3	Cam Thượng	4	89 500	
4	Võng La	1	808 400	
5	Hải Bối	1	132 800	
6	Thuần Mỹ	4	94 600	
7	Phú Mỹ	4	63 000	
8	Tòng Lệnh	4	395 100	
9	Tân Hưng	1,5	246 000	
Tổng			2 997 500	

2. Dự toán kinh phí và nguồn kinh phí thực hiện:

a. Dự toán kinh phí lập, thực hiện đề án:

Tổng giá trị dự toán kinh phí (tạm tính) là: 18.740.799.000 đồng (Mười tám tỷ, bảy trăm bốn mươi triệu, bảy trăm chín mươi chín nghìn đồng chẵn).

b. Nguồn kinh phí: Nguồn chi sự nghiệp kinh tế ngân sách Thành phố được giao cho Sở Tài nguyên và Môi trường hàng năm.

Điều 2. Trách nhiệm của các Sở, ngành, UBND các quận, huyện và các đơn vị có liên quan:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Chịu trách nhiệm toàn diện về hồ sơ trình phê duyệt Đề án, các nội dung đề xuất thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường (phạm vi, phương pháp thực hiện, nội dung công việc, khối lượng thực hiện).

- Thực hiện phê duyệt dự toán chi tiết hàng năm và tổ chức lựa chọn đơn vị thực hiện đề án sau khi đề án được UBND Thành phố phê duyệt theo đúng quy định.

- Trình UBND Thành phố phê duyệt trữ lượng các điểm mỏ khoáng sản, Kế hoạch đấu giá, tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với các điểm mỏ theo quy định.

- Quản lý, sử dụng, thanh, quyết toán nguồn kinh phí ngân sách Thành phố giao đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, theo quy định.

2. Sở Tài chính:

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường rà soát, báo cáo UBND Thành phố bố trí kinh phí hàng năm cho Sở Tài nguyên và Môi trường để thực hiện đề án theo quy định.

3. Trách nhiệm của UBND các quận, huyện, thị xã liên quan:

- Điều chỉnh, cập nhật quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đối với những mỏ đất giá; đăng ký các điểm mỏ đất giá vào Kế hoạch sử dụng đất của quận, huyện;

- Giao cơ quan chức năng tại địa phương đảm bảo an ninh, trật tự trong quá trình triển khai, khảo sát, thực hiện Đề án; phối hợp với đơn vị khảo sát, đánh giá trữ lượng trong quá trình thực hiện trên địa bàn.

- Tổ chức chỉ đạo thực hiện việc bảo vệ mặt bằng khu đất giá quyền khai thác khoáng sản, đảm bảo nguyên trạng để bàn giao cho tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

- Phối hợp với các Sở, ngành liên quan của Thành phố tổ chức và triển khai hoạt động đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

4. Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Xây dựng, Quy hoạch- Kiến trúc: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc triển khai thực hiện đề án và thăm dò, đấu giá các điểm mỏ đất.

5. Trong quá trình triển khai, nếu có khó khăn, vướng mắc, các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã Sơn Tây kịp thời phản ánh, gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố xem xét, quyết định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông Vận tải, Xây dựng, Quy hoạch Kiến trúc; UBND các quận, huyện, thị xã Sơn Tây; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Hà Nội và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực: Thành ủy, HĐND TP;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- PCT UBND Thành phố Nguyễn Quốc Hùng;
- PCT UBND Thành phố Nguyễn Doãn Toàn;
- VPUBTP: CVP, PCVP Phạm Chí Công, KT,
- ĐT_{Thực, Báo}, TKBT;
- Lưu: VT, ĐT_{Quyết}.

22/3(25)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Quốc Hùng